TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH HÀ TĨNH** Bản án số: 19/2023/HSST Ngày: 21 – 3 – 2023	**CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH HÀ TĨNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đ Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nhưng
2. Bà Trần Thị Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/XXHSST – HS, ngày 09/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên bị can: **Dương Văn N**; giới tính: N; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 02 tháng 4 năm 2002, tại xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chổ ở: Thôn B2, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ, đảng phái: Quần chúng; con ông: Dương Văn P, sinh năm 1971; con bà: Phạm Thị D, sinh năm 1969 (Đã ly hôn với bố); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/11/2022, bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai khởi tố về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, theo Quyết định khởi tố vụ án số 2119 và Quyết định khởi tố bị can số 1065, cùng ngày 10/11/2022. Vụ án hiện nay chưa xét xử; biện pháp ngăn chặn đã áp dụng: Trước và sau khi khởi tố vụ án, bị can Dương Văn N không có mặt tại địa phương. Ngày 31/10/2022 phạm tội Cố ý gây thương tích nên bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai từ ngày 31/10/2022 đến ngày 10/11/2022, khởi tố chuyển tạm giam theo Quyết định khởi tố vụ án số 2119 và Quyết định khởi tố bị can số 1065, của Công an thành phố Biên Hòa,

tỉnh Đồng Nai. Hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai kể từ ngày 31/10/2022 cho đến nay.

(Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Quang Đ– sinh ngày 24 tháng 8 năm 1984; nơi cư trú: Tộ dân phố 3, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công an xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Ông Dương Văn P – sinh ngày 10 tháng 10 năm 1971; nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, đồng thời là người đại diện hợp pháp của Dương Bảo H1(Có mặt)

Người làm chứng:

- Bà Phạm Thị D – sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn Sơn Trung 2, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Sơn Trung 2, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Bà Trần Thị D1 – sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Mỹ Lợi, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Cháu Dương Bảo H1– sinh ngày 15 tháng 5 năm 2007; nơi cư trú: Thôn Mỹ Lợi, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Bà Hoàng Thị H2– sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Mỹ Lợi, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Bà Đ Thị N1 – sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Sơn Trung 2, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Tuấn A– sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K1, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo sự phân công của Trưởng Công an xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, ông Bùi Quang Đ, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố 3, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, chức vụ Công an viên thường trực, Công an xã S, huyện K, Tỉnh Hà Tĩnh, được phân công trực tiếp nhận, giải quyết các vụ việc đột xuất, bất ngờ trong công tác tiếp nhận, giải quyết, đấu tranh, phòng chống tội phạm xẩy ra trên địa bàn xã, từ 07 giờ 30 phút ngày 19/8/2022, đến 07 giờ 30 phút ngày 22/8/2022. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/8/2022, ông Bùi Quang Đ mặc trang phục điều lệnh Công an nhân dân, trực tại trụ sở Công an xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, thì ông Dương Văn P, sinh năm 1971, trú tại thôn Mỹ Lợi, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, đến trụ sở Công an xã trình báo về việc, trước đó ông P với con trai ruột là Dương Văn N

(Không ở chung nhà với ông P), ngồi uống rượu với nhau, sau đó xảy ra mâu thuẫn, nên N có hành vi đánh, đập ông P. Sau khi nhận được trình báo của ông P. Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 22/8/2022, ông Bùi Quang Đ đến nhà ông Dương Văn P, ở thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để giải quyết vụ việc, thấy Dương Văn N đứng ở sân nhà, trên tay đang cầm một chiếc rựa dài 80cm, một con dao bầu dài 35cm và một chiếc kéo làm bằng kim loại dài 22cm dùng để đánh ông P. Thấy ông Bùi Quang Đ mặc trang phục điều lệnh Công an nhân dân đến nên Dương Văn N để toàn bộ hung khí xuống đất, đưa hai tay ra nói với ông Đ "Anh bắt tôi đi", ông Đ giải thích, thuyết phục với N thì N đồng ý lấy xe mô tô đi về nhà. Trong lúc ông Đ đang thu giữ chiếc rựa, con dao và chiếc kéo của N để lại cầm trên tay mình, thì ông Dương Văn P từ trong nhà đi ra đứng bên cạnh ông Đ nói với N "Tau đây N nì". Lúc này N điều khiển xe mô tô đi ra đến gần cổng nhà, nghe tiếng ông P nói nên xuống xe đi lại lao vào ông Đ, giật lấy con dao trên tay để chém ông P nhưng không được. N tiếp tục giật lấy chiếc chiếc rựa và chiếc kéo trên tay ông Đ nhưng vẫn không được. Sau một lúc giằng co N giật lấy được chiếc kéo, cầm ở tay phải lao vào đâm ông P nhưng bị ông Đ ngăn cản lại, thì N dùng kéo đâm liên tục theo chiều ngang trước vùng bụng ông Đ với mục đích cản trở không cho ông Đ ngăn cản việc N lao vào đâm ông P. Quá trình N dùng kéo đâm làm rách áo và xước da vùng bụng ông Đ nhưng không để lại thương tích. Lúc này N không dừng lại mà vẫn tiếp tục dùng kéo đâm ngang trước vùng bụng đồng chí Đ buộc ông Đ phải lùi về phía sau, đặt chiếc rựa xuống đất, chống đỡ lại hành vi của N. Lúc này ông P đứng phía sau lưng bên phải ông Đ nên ông Đ nói với ông P "Tránh ra khỏi N chém" rồi dùng tay, gạt đẩy ông P về phía sau nhưng ông P tiếp tục lao lên phía N ngăn cản hành vi của N thì bị N dùng chiếc rựa chém theo hướng trên xuống, phần cán rựa trúng vào bả vai trái làm chiếc rựa bị gãy ở phần cán rơi xuống đất, không để lại thương tích, sau đó ông P cùng với ông Đ khống chế giữ N lại đưa về trụ sở Công an xã làm việc.

*** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:** Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ, xử lý vật chứng gồm:

+ Vật chứng thu giữ đã xử lý:

- 01 (Một) chiếc áo trang phục Cảnh sát nhân dân, loại áo xuân hè, ngắn tay. Cách viền áo bên trái 13,3cm có một lỗ thủng đường kính 0,7cm; thu của ông Bùi Quang Đ. Nay đã trả lại cho ông Đ.

+ Vật chứng thu giữ chưa xử lý:

- 01 (Một) chiếc rựa dài 80cm, cán làm bằng gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim loại sắt dài 30cm, phía cuối lưỡi có hình móc câu; thu của Dương Văn N.

- 01 (Một) con dao bầu dài 35cm, cán làm bằng gỗ dài 13cm, lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn dài 22cm; thu của Dương Văn N.

- 01 (Một) chiếc kéo làm bằng kim loại có chiều dài 22cm, lưỡi kéo sắc, nhọn dài 12cm, phần tay cầm dài 10cm; thu của Dương Văn N.

Các vật chứng chưa xử lý nói trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện K để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT- VKSKA ngày 12 tháng 01 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Dương Văn N về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Văn N 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc rựa dài 80cm, cán làm bằng gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim loại sắt dài 30cm, phía cuối lưỡi có hình móc câu; 01 (Một) con dao bầu dài 35cm, cán làm bằng gỗ dài 13cm, lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn dài 22cm; 01 (Một) chiếc kéo làm bằng kim loại có chiều dài 22cm, lưỡi kéo sắc, nhọn dài 12cm, phần tay cầm dài 10cm.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo: Xử buộc Dương Văn N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan , người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Tối ngày 21/8/2022 ông Bùi Quang Đ, chức vụ Công an viên thường trực, Công an xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, trực tiếp nhận, giải quyết các vụ việc xẩy ra trên địa bàn, tại Trụ sở Công an xã thì ông Dương Văn P đến trình báo về việc trước đó ông P bị con trai mình là Dương Văn N đánh, đập. Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 22/8/2022, ông Bùi Quang Đmặc trang phục điều lệnh Công an nhân dân đến nhà ông Dương Văn P, ở thôn Mỹ Lợi, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tỉnh thấy, Dương Văn N trên tay cầm một chiếc rựa dài 80cm, một con dao bầu dài 35cm và một chiếc kéo dài 22cm để đánh ông P nên ông Đ thuyết phục giải thích N đi về, N đồng ý. Khi ông Đ đang thu giữ các vật chứng của N để lại thì ông P từ trong nhà đi ra, nên N quay lại giật con dao, chiếc rựa và chiếc kéo trên tay ông Đ để đánh ông P nhưng không được. Sau một lúc giằng co với ông Đ thì N giật lấy được chiếc kéo lao vào đâm ông P, ông Đ ngăn cản lại thì bị N dùng kéo đâm vào vùng bụng làm rách áo, bị thương nhẹ. Sau khi dùng kéo đâm ông Đ bị thương nhẹ, N không dừng lại mà còn tiếp tục dùng kéo đâm để cản trở lại ông Đ không thực hiện được nhiệm vụ của mình và tiếp tục lấy chiếc rựa lao vào chém ông P nhưng không để lại thương tích. Sau đó ông P cùng với ông Đ khống chế giữ N lại đưa về trụ sở Công an xã làm việc.

Hành vi của Dương Văn N đủ yếu tố cấu thành tội"Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này chỉ có một mình Dương Văn N thực hiện, không có đồng phạm.

[3]. Tích chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường đúng đắn của cơ quan Nhà nước được pháp luật bảo vệ, làm giảm hiệu lực của cơ quan Nhà nước và gây mất ổn định trật tự an ninh tại địa P, coi thường kỷ cương pháp luật Nhà nước, làm mất trật tự, trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Văn N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm i, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4].

Đối với hành vi của Dương Văn N dùng kéo đâm ông Bùi Quang Đ. Sau khi bị thương ông Đ không điều trị nên không có bệnh án, quá trình điều tra ông Đ không yêu cầu giám định về tổn hại sức khỏe và trên thực tế không để lại thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không xử lý đối với N về hành vi Cố ý gây thương tích.

Đối với hành vi của Dương Văn N trước đó đòi đánh ông Dương Văn P cũng như hành vi dùng chiếc rựa chém trúng vào bả vai trái ông P. Sau khi bị chém ông P không điều trị nên không có bệnh án, quá trình điều tra ông P không yêu cầu giám định về tổn hại sức khỏe và trên thực tế không để lại thương tích nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 19/12/2022 bằng hình thức phạt tiền 6.500.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Hiện chưa thi hành.

[5]. Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại ông Bùi Quang Đ 01 (Một) chiếc áo trang phục Cảnh sát nhân dân, loại áo xuân hè, ngắn tay. Cách viền áo bên trái 13,3cm có một lỗ thủng đường kính 0,7cm. Nay đã trả lại cho ông Đ.

Hiện còn lại các vất chứng sau: 01 (Một) chiếc rựa dài 80cm, cán làm bằng gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim loại sắt dài 30cm, phía cuối lưỡi có hình móc câu; 01 (Một) con dao bầu dài 35cm, cán làm bằng gỗ dài 13cm, lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn dài 22cm; 01 (Một) chiếc kéo làm bằng kim loại có chiều dài 22cm, lưỡi kéo sắc, nhọn dài 12cm, phần tay cầm dài 10cm, thu của Dương Văn N. Hội đồng xét xử xét thấy các vật chứng nói trên là công cụ, P tiện phạm tội của bị cáo, hiện không còn giá trị sử dụng, vì vậy tịch thu tiêu huỷ tất cả các vật chứng nói trên, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình Dương Văn N dùng kéo đâm ông Bùi Quang Đvà dùng rựa đánh ông Dương Văn P, nhưng không để lại thương tích gì nên ông Đ và ông P có đơn từ chối giám định tổn hại sức khỏe và không có yêu cầu về bồi thường thiệt hại., nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 330; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

Tuyên bố bị cáo: Dương Văn N phạm tội "Chống người thi hành công vụ"

Xử phạt Dương Văn N 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) chiếc rựa dài 80cm, cán làm bằng gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim loại sắt dài 30cm, phía cuối lưỡi có hình móc

câu; 01 (Một) con dao bầu dài 35cm, cán làm bằng gỗ dài 13cm, lưỡi bằng kim loại sắc, nhọn dài 22cm; 01 (Một) chiếc kéo làm bằng kim loại có chiều dài 22cm, lưỡi kéo sắc, nhọn dài 12cm, phần tay cầm dài 10cm.

Về án phí: Xử buộc Dương Văn N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Hoàng

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT;
-VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC10;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện K;
- VKSND huyện K;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.